

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG TRÚNG THƯỞNG

Chương trình khuyến mại “Agribank đồng hành cùng Tân sinh viên năm 2024”

(Đính kèm văn bản số 19010 /NHNo-KHCN ngày 16/12/2024 của Tổng Giám đốc)

1. 05 Giải Tiếp Bước: Mỗi giải là 01 Suất học bổng trao tặng bằng tiền mặt trị giá 30.000.000 VNĐ

STT	Mã số dự thưởng	Số tài khoản	Họ và tên	Mã CN loại I	Tên CN
1	850022051****	850022051****	Cao Bảo Nhi	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
2	350022006****	350022006****	Lê Thị Thu Huyền	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
3	850022052****	850022052****	Phạm Minh Hoàng	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
4	150022038****	150022038****	Nguyễn Bá Hào	1500	CN TP Hà Nội
5	638022016****	638022016****	Đặng Ngọc Tài	6380	CN Bình Thạnh

2. 10 Giải Hi-Tech: Mỗi giải là 01 Laptop Asus Vivobook X1504ZA-NJ1039W i7-1255U/16GB/512GB/15.6" FHD/Win11 trị giá 18.000.000 VNĐ

STT	Mã số dự thưởng	Số tài khoản	Họ và tên	Mã CN loại I	Tên CN
1	850022049****	850022049****	Vi Thị Chuyên	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
2	120022009****	120022009****	Tạ Minh Đức	1200	CN Sở Giao dịch
3	150622031****	150622031****	Nguyễn Anh Tú	1506	CN Tây Hồ
4	150622031****	150622031****	Vi Thị Kim Duyên	1506	CN Tây Hồ
5	150622029****	150622029****	Bùi Tiến Vinh	1506	CN Tây Hồ
6	150022037****	150022037****	Nguyễn Đăng Sơn	1500	CN TP Hà Nội
7	160620637****	160620637****	Phạm Hoàng Gia	1606	CN An Phú
8	150622031****	150622031****	Phạm Thị Ngọc Châm	1506	CN Tây Hồ
9	850022049****	850022049****	Ma Thị Thúy Nga	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
10	850022049****	850022049****	Liều Minh Hiền	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên

3. 15 Giải Đồng Hành: Mỗi giải là 01 Sổ tiết kiệm có kỳ hạn trị giá 10.000.000 VNĐ do Agribank phát hành

STT	Mã số dự thưởng	Số tài khoản	Họ và tên	Mã CN loại I	Tên CN
1	201522008****	201522008****	Võ Sỹ Khôi	2001	CN Nam Đà Nẵng
2	150622031****	150622031****	Hoàng Minh Phương	1506	CN Tây Hồ
3	850022051****	850022051****	Dương Thanh Huệ	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
4	520022040****	520022040****	Lương Thị Quỳnh Nhi	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
5	520022042****	520022042****	Lê Nguyệt Nhi Êban	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
6	150722009****	150722009****	Triệu Thị Huyền Linh	1507	CN Cầu Giấy
7	850022047****	850022047****	Nguyễn Văn Nhất	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
8	120022008****	120022008****	Vũ Minh Nguyệt	1200	CN Sở Giao dịch
9	120022007****	120022007****	Phạm Phương Linh	1200	CN Sở Giao dịch
10	590020571****	590020571****	Lê Ngọc Tiểu Quyên	5900	CN Tỉnh Đồng Nai
11	850022051****	850022051****	Nông Thị Phượng	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
12	150020627****	150020627****	Vũ Xuân Thành	1500	CN TP Hà Nội
13	350022005****	350022005****	Khương Việt Chinh	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
14	150622031****	150622031****	Triệu Thị Ly	1506	CN Tây Hồ
15	850022053****	850022053****	Nguyễn Ngọc Khuê	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên

4. 640 Giải Khám Phá: Mỗi giải là 500.000 VNĐ tiền chuyển vào tài khoản thanh toán của khách hàng

STT	Mã số dự thưởng	Số tài khoản	Họ và tên	Mã CN loại I	Tên CN
1	150622032****	150622032****	Phạm Thu Phương	1506	CN Tây Hồ
2	638022017****	638022017****	Lê Minh Hoàng Vương	6380	CN Bình Thạnh
3	160620637****	160620637****	Nguyễn Thị Mỹ Vương	1606	CN An Phú
4	850022049****	850022049****	Lý Trọng Bằng	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
5	150722011****	150722011****	Nguyễn Hải Vân	1507	CN Cầu Giấy
6	150622031****	150622031****	Phan Phương Linh	1506	CN Tây Hồ
7	770320530****	770320530****	Mai Quế My	7709	CN Kiên Giang II
8	160620637****	160620637****	Lê Khánh Ngọc	1606	CN An Phú
9	850022049****	850022049****	Nguyễn Ngọc Quỳnh	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
10	150022037****	150022037****	Đặng Minh Hưng	1500	CN TP Hà Nội
11	430123621****	430123621****	Trần Quang Huy	4300	CN Tỉnh Bình Định
12	120022008****	120022008****	Hồ Diệu Thảo	1200	CN Sở Giao dịch
13	510020537****	510020537****	Y Như Thắm	5100	CN Tỉnh Kon Tum
14	148222002****	148222002****	Nguyễn Thị Phương Xuân	1482	CN Hưng Vương - HN
15	850022051****	850022051****	Nguyễn Thùy Linh	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
16	150622031****	150622031****	Lê Ngọc Tiến	1506	CN Tây Hồ
17	638022018****	638022018****	Vương Đắc Gia Khiêm	6380	CN Bình Thạnh
18	150122000****	150122000****	Hoàng Thị Vân	1500	CN TP Hà Nội
19	520022039****	520022039****	Nguyễn Trần Gia Bảo	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
20	150722010****	150722010****	Hà Linh Chi	1507	CN Cầu Giấy
21	590020571****	590020571****	Trịnh Gia Tuệ	5900	CN Tỉnh Đồng Nai
22	150722010****	150722010****	Phạm Mỹ Kiều Anh	1507	CN Cầu Giấy
23	160620637****	160620637****	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	1606	CN An Phú
24	850022049****	850022049****	Hoàng Nhật Minh	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
25	850022053****	850022053****	Chu Quang Anh	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
26	160620637****	160620637****	Lê Thị Ngọc Hân	1606	CN An Phú
27	150020627****	150020627****	Cao Nam Giang	1500	CN TP Hà Nội
28	638022016****	638022016****	Trần Vũ Hùng	6380	CN Bình Thạnh
29	148222003****	148222003****	Nguyễn Đức Minh	1482	CN Hưng Vương - HN
30	230520542****	230520542****	Phan Thị Mai Oanh	2300	CN Tỉnh Hải Dương
31	470020502****	470020502****	Hồ Đắc Minh Đạt	4700	CN Tỉnh Khánh Hòa
32	130028102****	130028102****	Trần Dương Khánh	1300	CN Thăng Long
33	201522008****	201522008****	Nguyễn Duy Mạnh Hùng	2001	CN Nam Đà Nẵng
34	190020652****	190020652****	Lê Dương Phi	1900	CN Trung tâm Sài Gòn
35	350022005****	350022005****	Hoàng Ngọc Vũ	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
36	850022048****	850022048****	Đồng Viết Khánh	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
37	470020501****	470020501****	Huỳnh Nguyên Phúc	4700	CN Tỉnh Khánh Hòa
38	520022042****	520022042****	Từ Duy Hùng	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
39	146022055****	146022055****	Nguyễn Cẩm Nhung	1460	CN Nam Hà Nội
40	420022005****	420022005****	Bhnróch Thị Kiều	4200	CN Tỉnh Quảng Nam
41	350022004****	350022004****	Hoàng Thị ánh Hồng	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
42	850022054****	850022054****	Vương Thị Kim Chi	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
43	150622028****	150622028****	Hồ Thị Hồng	1506	CN Tây Hồ
44	150020627****	150020627****	Vũ Đức Mạnh	1500	CN TP Hà Nội
45	590020571****	590020571****	Văn Hồ Mỹ Duyên	5900	CN Tỉnh Đồng Nai
46	638022018****	638022018****	Lê Minh Quân	6380	CN Bình Thạnh
47	150622031****	150622031****	Đặng Thị Hoài	1506	CN Tây Hồ

STT	Mã số dự thưởng	Số tài khoản	Họ và tên	Mã CN loại I	Tên CN
48	850022049****	850022049****	Hoàng Thu Hoài	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
49	150722010****	150722010****	Đào Minh ánh	1507	CN Cầu Giấy
50	590020572****	590020572****	Nguyễn Thị Phương Vy	5900	CN Tỉnh Đồng Nai
51	150622029****	150622029****	Nguyễn Anh Thư	1506	CN Tây Hồ
52	638022018****	638022018****	Đặng Ngọc Hoàng	6380	CN Bình Thạnh
53	150622028****	150622028****	Hoàng Thị Hằng	1506	CN Tây Hồ
54	520022039****	520022039****	H June Niê	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
55	590020571****	590020571****	Lý Trần Hồng Yên	5900	CN Tỉnh Đồng Nai
56	150020627****	150020627****	Nguyễn Tuấn Tú	1500	CN TP Hà Nội
57	190020652****	190020652****	Phạm Duy Mạnh	1900	CN Trung tâm Sài Gòn
58	160620636****	160620636****	Huỳnh Bích Ngân	1606	CN An Phú
59	850022052****	850022052****	Ma Thúy Hằng	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
60	150022037****	150022037****	Lê Hữu Minh Quân	1500	CN TP Hà Nội
61	160620635****	160620635****	Huỳnh Ngọc Vương Khôi	1606	CN An Phú
62	850022049****	850022049****	Phạm Khánh Chinh	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
63	520022042****	520022042****	Nguyễn Thị Như	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
64	190020651****	190020651****	Trần Minh Tiến	1900	CN Trung tâm Sài Gòn
65	350022005****	350022005****	Nguyễn Tú Tú	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
66	638022017****	638022017****	Huỳnh Nguyễn Bảo Nhi	6380	CN Bình Thạnh
67	150022039****	150022039****	Trần Tuấn Tú	1500	CN TP Hà Nội
68	850022049****	850022049****	Vàng Khánh Ly	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
69	150622028****	150622028****	Hoàng Phương Nhung	1506	CN Tây Hồ
70	590020572****	590020572****	Lâm Nguyễn Kim Như	5900	CN Tỉnh Đồng Nai
71	120022008****	120022008****	Đặng Thị Quỳnh Trang	1200	CN Sở Giao dịch
72	146022056****	146022056****	Vũ Quang Chung	1460	CN Nam Hà Nội
73	350022006****	350022006****	Vũ Đình Khánh	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
74	146022055****	146022055****	Vũ Anh Phong	1460	CN Nam Hà Nội
75	420022004****	420022004****	Đoàn Nguyễn Thị Lin Na	4200	CN Tỉnh Quảng Nam
76	120022007****	120022007****	Vũ Ngọc Linh	1200	CN Sở Giao dịch
77	200020684****	200020684****	Trần Song Tuyên	2000	CN TP Đà Nẵng
78	142020532****	142020532****	Nguyễn Thế Hào	1420	CN Đông Hà Nội
79	350022005****	350022005****	Lê Quang Huy	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
80	850022047****	850022047****	Dương Văn Dũng	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
81	160620636****	160620636****	Đỗ Thị Lan Phương	1606	CN An Phú
82	850022050****	850022050****	Trần Thế Bảo An	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
83	150022038****	150022038****	Vũ Thị Thơm	1500	CN TP Hà Nội
84	360322009****	360322009****	Trần Duy Thành Đạt	3601	CN Nam Nghệ An
85	150622029****	150622029****	Nguyễn Đức Anh	1506	CN Tây Hồ
86	691120542****	691120542****	Trần Thị Diệu ái	6900	CN Tỉnh Tiền Giang
87	150622028****	150622028****	Bùi Thị Nhung	1506	CN Tây Hồ
88	520022041****	520022041****	Dương Đình Văn	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
89	520022039****	520022039****	Nguyễn Hồ Như Ngọc	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
90	160620637****	160620637****	Vì Hồng Ngát	1606	CN An Phú
91	150622029****	150622029****	Đỗ Quỳnh Anh	1506	CN Tây Hồ
92	201522009****	201522009****	Đào Duy Tiến Đạt	2001	CN Nam Đà Nẵng
93	850022048****	850022048****	Bùi Thùy Linh	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
94	150020627****	150020627****	Trần Doãn Long	1500	CN TP Hà Nội
95	638022016****	638022016****	Nguyễn Việt Anh	6380	CN Bình Thạnh
96	638022018****	638022018****	Trịnh Đỗ Minh Huy	6380	CN Bình Thạnh

STT	Mã số dự thưởng	Số tài khoản	Họ và tên	Mã CN loại I	Tên CN
97	850022052****	850022052****	Vũ Thị Quỳnh	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
98	150020625****	150020625****	Nguyễn Thị Hiệp	1500	CN TP Hà Nội
99	540020575****	540020575****	Nguyễn Phạm Hoàng Anh	5400	CN Tỉnh Lâm Đồng
100	150722011****	150722011****	Lê Thị Yến Chi	1507	CN Cầu Giấy
101	150722010****	150722010****	Nguyễn Thị Hiếu Ngân	1507	CN Cầu Giấy
102	148222002****	148222002****	Cao Duy Long	1482	CN Hưng Vương - HN
103	201522009****	201522009****	Phạm Xuân Thắng	2001	CN Nam Đà Nẵng
104	150622028****	150622028****	Hứa Bảo Châu	1506	CN Tây Hồ
105	590020572****	590020572****	Vương Gia	5900	CN Tỉnh Đồng Nai
106	850022052****	850022052****	Lưu Uyển Nhi	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
107	150022039****	150022039****	Nguyễn Hồng Huế	1500	CN TP Hà Nội
108	150622029****	150622029****	Linh Hoàng Bảo Phúc	1506	CN Tây Hồ
109	850022048****	850022048****	Lưu Hải Yến	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
110	850022045****	850022045****	Trần Thị Thảo Vân	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
111	120022009****	120022009****	Đặng Thành Đạt	1200	CN Sở Giao dịch
112	201522008****	201522008****	Trần Lê Quốc Anh	2001	CN Nam Đà Nẵng
113	850022045****	850022045****	Nguyễn Trường Giang	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
114	150622029****	150622029****	Vũ Thành Vinh	1506	CN Tây Hồ
115	150622032****	150622032****	Đỗ Kim Ngân	1506	CN Tây Hồ
116	160620638****	160620638****	Lê Hữu Nhân	1606	CN An Phú
117	850022051****	850022051****	Tráng Thị Hạnh	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
118	150622031****	150622031****	Trương Thị Trà My	1506	CN Tây Hồ
119	638022018****	638022018****	Bùi Ngọc Minh Huy	6380	CN Bình Thạnh
120	540020575****	540020575****	Tô Nguyễn Kim Hằng	5400	CN Tỉnh Lâm Đồng
121	850022053****	850022053****	Nguyễn Thị Huế	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
122	150622028****	150622028****	Lê Thị Huyền Trang	1506	CN Tây Hồ
123	850022049****	850022049****	Hứa Tấn Thịnh	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
124	150622031****	150622031****	Nguyễn Lâm Tùng	1506	CN Tây Hồ
125	638022018****	638022018****	Phạm Anh Tuấn	6380	CN Bình Thạnh
126	150622028****	150622028****	Nguyễn Ngọc Anh Thư	1506	CN Tây Hồ
127	520022040****	520022040****	Phan Thanh Hiệp	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
128	201522009****	201522009****	Đinh Thị Thùy Linh	2001	CN Nam Đà Nẵng
129	160620636****	160620636****	Dương Thành Phát	1606	CN An Phú
130	120022008****	120022008****	Đoàn Thị Liên	1200	CN Sở Giao dịch
131	146022055****	146022055****	Nguyễn Thị Phương Trang	1460	CN Nam Hà Nội
132	850022047****	850022047****	Trịnh Thị Anh	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
133	150020624****	150020624****	Nguyễn Quang Minh	1500	CN TP Hà Nội
134	481320554****	481320554****	Cao Kiều Diễm My	4800	CN Tỉnh Bình Thuận
135	146022055****	146022055****	Trần Thùy Linh	1460	CN Nam Hà Nội
136	520022039****	520022039****	Trịnh Văn Bảo	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
137	148320535****	148320535****	Đỗ Văn Thành	1483	CN Thủ Đức
138	150722010****	150722010****	Nguyễn Thị Phương	1507	CN Cầu Giấy
139	638022017****	638022017****	Nguyễn Minh Phát	6380	CN Bình Thạnh
140	850022052****	850022052****	Bùi Thu Hoài	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
141	150622031****	150622031****	Dương Khánh Linh	1506	CN Tây Hồ
142	150622028****	150622028****	Mai Thị Hải Thanh	1506	CN Tây Hồ
143	590020571****	590020571****	Phạm Phú Vương	5900	CN Tỉnh Đồng Nai
144	150622027****	150622027****	Bùi Nam Đức	1506	CN Tây Hồ
145	120022008****	120022008****	Bùi Hải Thanh	1200	CN Sở Giao dịch

STT	Mã số dự thưởng	Số tài khoản	Họ và tên	Mã CN loại I	Tên CN
146	540020574****	540020574****	K Tùng	5400	CN Tỉnh Lâm Đồng
147	520022041****	520022041****	Đinh Thị Thanh Khuyên	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
148	146022055****	146022055****	Đặng Nhật Quang	1460	CN Nam Hà Nội
149	420022004****	420022004****	Tây Ngọc Phương	4200	CN Tỉnh Quảng Nam
150	120022009****	120022009****	Vũ Đình Quang Minh	1200	CN Sở Giao dịch
151	148228101****	148228101****	Nguyễn Anh Tuấn	1482	CN Hưng Vương - HN
152	520022041****	520022041****	Lê Phương Linh	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
153	150020627****	150020627****	Nguyễn Văn Hậu	1500	CN TP Hà Nội
154	470020501****	470020501****	Văn Minh Hiếu	4700	CN Tỉnh Khánh Hòa
155	146022056****	146022056****	Nguyễn Thị Quỳnh	1460	CN Nam Hà Nội
156	520022039****	520022039****	Nguyễn Bá Phát	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
157	146022056****	146022056****	Nguyễn Hà Bắc	1460	CN Nam Hà Nội
158	150322000****	150322000****	Bùi Đức Thịnh	1500	CN TP Hà Nội
159	150022037****	150022037****	Phạm Đức Mạnh	1500	CN TP Hà Nội
160	150622027****	150622027****	Nông Diệu Băng	1506	CN Tây Hồ
161	520022042****	520022042****	Ksor H Tâm Lan	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
162	150020628****	150020628****	Nguyễn Văn Nam Khánh	1500	CN TP Hà Nội
163	540020576****	540020576****	Nguyễn Quỳnh Ly	5400	CN Tỉnh Lâm Đồng
164	850022052****	850022052****	Hà Trà My	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
165	150622028****	150622028****	Hoàng Vũ Nam	1506	CN Tây Hồ
166	150022038****	150022038****	Chu Minh Hằng	1500	CN TP Hà Nội
167	590020572****	590020572****	Trần Hải Đăng	5900	CN Tỉnh Đồng Nai
168	146022055****	146022055****	Vũ Quang Hải	1460	CN Nam Hà Nội
169	470020502****	470020502****	Lã Hoàng Hải	4700	CN Tỉnh Khánh Hòa
170	148222002****	148222002****	Lê Hoàng Dũng Lâm	1482	CN Hưng Vương - HN
171	201522008****	201522008****	Đỗ Đức Hậu	2001	CN Nam Đà Nẵng
172	150020625****	150020625****	Nguyễn Đức Vũ	1500	CN TP Hà Nội
173	160628103****	160628103****	Lê Nguyễn Trâm Anh	1606	CN An Phú
174	150020625****	150020625****	Nguyễn Văn Chí	1500	CN TP Hà Nội
175	160620638****	160620638****	Phạm Thụy Vy	1606	CN An Phú
176	850022053****	850022053****	Giang Hồng Minh	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
177	150622031****	150622031****	Ngô Thị Xuân	1506	CN Tây Hồ
178	420022004****	420022004****	Nguyễn Bá Khôi	4200	CN Tỉnh Quảng Nam
179	120022007****	120022007****	Nguyễn Mai Hoa	1200	CN Sở Giao dịch
180	510020537****	510020537****	A Luy	5100	CN Tỉnh Kon Tum
181	148222000****	148222000****	Vũ Đình Hường	1482	CN Hưng Vương - HN
182	350022004****	350022004****	Lục Thị Trân Trân	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
183	150622031****	150622031****	Nguyễn Thùy Linh	1506	CN Tây Hồ
184	638022017****	638022017****	Nguyễn Hồ Minh Quang	6380	CN Bình Thạnh
185	850022051****	850022051****	Mai Xuân Đạt	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
186	850022053****	850022053****	Đỗ Thị Trà My	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
187	850022045****	850022045****	Đinh Tiến Đạt	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
188	150622029****	150622029****	Nguyễn Thị Minh Thư	1506	CN Tây Hồ
189	850022048****	850022048****	Nguyễn Phú Hải Sơn	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
190	150022038****	150022038****	Trần Kim Chi	1500	CN TP Hà Nội
191	520022042****	520022042****	Nguyễn Lê Kỳ	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
192	638022018****	638022018****	Nguyễn Minh Thư	6380	CN Bình Thạnh
193	520022040****	520022040****	Nguyễn Hoàng Ngân Thương	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
194	150622029****	150622029****	Phùng Thị Hải Yến	1506	CN Tây Hồ

STT	Mã số dự thưởng	Số tài khoản	Họ và tên	Mã CN loại I	Tên CN
195	590020571****	590020571****	Hàn Nguyễn Như Quỳnh	5900	CN Tỉnh Đồng Nai
196	638022016****	638022016****	Nguyễn Thiện Nhân	6380	CN Bình Thạnh
197	148222002****	148222002****	Nguyễn Kim Ngân	1482	CN Hưng Vương - HN
198	200622008****	200622008****	Huỳnh Viêt Thư	2000	CN TP Đà Nẵng
199	148222003****	148222003****	Trịnh Minh Tiến	1482	CN Hưng Vương - HN
200	350022006****	350022006****	Trịnh Duy Hưng	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
201	540020574****	540020574****	Nguyễn Tiến Đạt	5400	CN Tỉnh Lâm Đồng
202	470020501****	470020501****	Nguyễn Hoài Nghi	4700	CN Tỉnh Khánh Hòa
203	146022056****	146022056****	Đỗ Đình Xuân ánh	1460	CN Nam Hà Nội
204	270920535****	270920535****	Nguyễn Thị Thoa	2707	CN Phú Thọ II
205	470020502****	470020502****	Trần Hoài Thảo	4700	CN Tỉnh Khánh Hòa
206	120022009****	120022009****	Nguyễn Thị Thanh Nhân	1200	CN Sở Giao dịch
207	530220512****	530220512****	Võ Đắc Nhân	5300	CN Tỉnh Đắk Nông
208	146022055****	146022055****	Đào Duy Bảo	1460	CN Nam Hà Nội
209	520022042****	520022042****	Trần Thị Mai Huỳnh	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
210	160620638****	160620638****	Nguyễn Lan Anh	1606	CN An Phú
211	160620636****	160620636****	Nguyễn Huỳnh Huy Tâm	1606	CN An Phú
212	201522009****	201522009****	Trần Minh Khang	2001	CN Nam Đà Nẵng
213	850022048****	850022048****	Ngô Minh Quang	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
214	150622032****	150622032****	Cao Nguyễn Yến Nhi	1506	CN Tây Hồ
215	850022053****	850022053****	Ma Thị Là	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
216	160620637****	160620637****	Nguyễn Hồng Thảo Nguyên	1606	CN An Phú
217	850022049****	850022049****	Trương Đức Thiện	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
218	150622031****	150622031****	Nguyễn Thị Hoàng Thảo	1506	CN Tây Hồ
219	638022018****	638022018****	Nguyễn Hồ Quang Tiến	6380	CN Bình Thạnh
220	150622028****	150622028****	Hoàng Thị Phương Thảo	1506	CN Tây Hồ
221	150020627****	150020627****	Nguyễn Thị Hiếu Quyên	1500	CN TP Hà Nội
222	520022039****	520022039****	Sùng Trắng Vân	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
223	590020572****	590020572****	Vũ Trung Kiên	5900	CN Tỉnh Đồng Nai
224	150020625****	150020625****	Hoàng Anh Tú	1500	CN TP Hà Nội
225	638022018****	638022018****	Hồ Huy Triệu Tấn	6380	CN Bình Thạnh
226	150020627****	150020627****	Nguyễn Văn Diện	1500	CN TP Hà Nội
227	520022040****	520022040****	Hắc Thanh Gia Khánh	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
228	146022055****	146022055****	Trần Thị Cẩm Vân	1460	CN Nam Hà Nội
229	351620566****	351620566****	Đặng Ngọc Huy	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
230	150722009****	150722009****	Hoàng Nhật Linh	1507	CN Cầu Giấy
231	470020501****	470020501****	Nguyễn Lê Đức Quý	4700	CN Tỉnh Khánh Hòa
232	146022057****	146022057****	Lê Minh Phong	1460	CN Nam Hà Nội
233	260320541****	260320541****	Nguyễn Duy Nam	2603	CN Bắc Ninh II
234	150020626****	150020626****	Tạ Thị Trang	1500	CN TP Hà Nội
235	590020571****	590020571****	Võ Thị Tú Uyên	5900	CN Tỉnh Đồng Nai
236	150122001****	150122001****	Đỗ Bá Quang Minh	1500	CN TP Hà Nội
237	638022017****	638022017****	Võ Nguyên Tấn	6380	CN Bình Thạnh
238	150020628****	150020628****	Phan Đình Phước	1500	CN TP Hà Nội
239	520022042****	520022042****	Nguyễn Huỳnh Hoàng Ân	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
240	146022054****	146022054****	Phạm Văn Tuấn Minh	1460	CN Nam Hà Nội
241	470020502****	470020502****	Trương Thị Tuyết Nhung	4700	CN Tỉnh Khánh Hòa
242	850022053****	850022053****	Ngô Thùy Vân	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
243	150322000****	150322000****	Đặng Minh Tân	1500	CN TP Hà Nội

STT	Mã số dự thưởng	Số tài khoản	Họ và tên	Mã CN loại I	Tên CN
244	850022049****	850022049****	Hà Thanh Tân	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
245	850022047****	850022047****	Ngô Văn Hùng	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
246	470020502****	470020502****	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	4700	CN Tỉnh Khánh Hòa
247	148222001****	148222001****	Hoàng Thái Sơn	1482	CN Hưng Vương - HN
248	201522008****	201522008****	Trần Thị Ngọc Bích	2001	CN Nam Đà Nẵng
249	850022048****	850022048****	Dương Tuấn Tú	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
250	351620566****	351620566****	Hà Thanh Hiếu	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
251	850022049****	850022049****	Lương Thị Ngọc ánh	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
252	148222001****	148222001****	Nguyễn Bảo Ngọc	1482	CN Hưng Vương - HN
253	350022005****	350022005****	Nguyễn Trọng Lực	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
254	148222000****	148222000****	Cung Thế Quang Minh	1482	CN Hưng Vương - HN
255	420520536****	420520536****	Đoàn Công Hoàng Phúc	4200	CN Tỉnh Quảng Nam
256	150622031****	150622031****	Đỗ Ngọc Mai	1506	CN Tây Hồ
257	560520522****	560520522****	Trần Trúc Anh	5600	CN Tỉnh Bình Phước
258	150022038****	150022038****	Lê Doãn Quang	1500	CN TP Hà Nội
259	150622031****	150622031****	Nguyễn Thùy Dung	1506	CN Tây Hồ
260	638022018****	638022018****	Đoàn Thanh Nghĩa	6380	CN Bình Thạnh
261	540020575****	540020575****	Lương Thị Mỹ Linh	5400	CN Tỉnh Lâm Đồng
262	150022039****	150022039****	Ngô Xuân Đại Thịnh	1500	CN TP Hà Nội
263	520022040****	520022040****	Từ Văn Hòa Nhã	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
264	520022042****	520022042****	Nguyễn Thị Thanh Hằng	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
265	150622032****	150622032****	Xiêm Mùi Sâu	1506	CN Tây Hồ
266	638022018****	638022018****	Nguyễn Tiến Sơn	6380	CN Bình Thạnh
267	850022053****	850022053****	Hoàng Thu Hiền	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
268	850022049****	850022049****	Hà Thị Hường	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
269	150722010****	150722010****	Lê Trung Hiếu	1507	CN Cầu Giấy
270	540020575****	540020575****	Trương Minh Phương Nghi	5400	CN Tỉnh Lâm Đồng
271	638022016****	638022016****	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	6380	CN Bình Thạnh
272	160620635****	160620635****	Phạm Tri Nguyên	1606	CN An Phú
273	850022054****	850022054****	Dương Thành Nam	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
274	150622028****	150622028****	Ngô Thị Khánh Huyền	1506	CN Tây Hồ
275	880120516****	880120516****	Nguyễn Tuấn Phúc	8800	CN Tỉnh Lào Cai
276	150622031****	150622031****	Nguyễn Khánh Trâm	1506	CN Tây Hồ
277	638022017****	638022017****	Nguyễn Đình Thiên Lộc	6380	CN Bình Thạnh
278	150122000****	150122000****	Khiếu Hồng Ngọc Anh	1500	CN TP Hà Nội
279	148222002****	148222002****	Đinh Quốc Hưng	1482	CN Hưng Vương - HN
280	460022006****	460022006****	Nguyễn Huy Tuấn	4600	CN Tỉnh Phú Yên
281	150020626****	150020626****	Đỗ Thùy Dương	1500	CN TP Hà Nội
282	520022039****	520022039****	Ksor H ớt	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
283	146022056****	146022056****	Trần Thanh Trà	1460	CN Nam Hà Nội
284	350022006****	350022006****	Phạm Thị Lan Anh	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
285	638022017****	638022017****	Nguyễn Thanh Hà Phương	6380	CN Bình Thạnh
286	150322001****	150322001****	Lương Thanh Phong	1500	CN TP Hà Nội
287	590020572****	590020572****	Phan Thị Như Thủy	5900	CN Tỉnh Đồng Nai
288	146022056****	146022056****	Hoàng Ngọc Thiên Trâm	1460	CN Nam Hà Nội
289	520022041****	520022041****	Huỳnh Thị Kim Trinh	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
290	150022038****	150022038****	Nguyễn Thị Hồng Nhung	1500	CN TP Hà Nội
291	638022016****	638022016****	Võ Thiên Kiệt	6380	CN Bình Thạnh
292	150622028****	150622028****	Đào Nguyên Vũ	1506	CN Tây Hồ

STT	Mã số dự thưởng	Số tài khoản	Họ và tên	Mã CN loại I	Tên CN
293	150622032****	150622032****	Nguyễn Yến Nhi	1506	CN Tây Hồ
294	638022018****	638022018****	Vương Nguyễn Gia Trí	6380	CN Bình Thạnh
295	160620636****	160620636****	Nguyễn Thị Ngọc Giao	1606	CN An Phú
296	850022052****	850022052****	Nguyễn ánh Dương	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
297	150022038****	150022038****	Đặng Bá Đạt	1500	CN TP Hà Nội
298	540020574****	540020574****	Đinh Hoàng Long	5400	CN Tỉnh Lâm Đồng
299	150622029****	150622029****	Vũ Ngọc Trang	1506	CN Tây Hồ
300	638022017****	638022017****	Phan Gia Phát	6380	CN Bình Thạnh
301	150020626****	150020626****	Đoàn Khánh Ly	1500	CN TP Hà Nội
302	510711111****	510711111****	Vũ Nguyễn Hữu Hiệu	5100	CN Tỉnh Kon Tum
303	150022039****	150022039****	Nguyễn Khánh Sơn	1500	CN TP Hà Nội
304	590020571****	590020571****	Cao Thị Ngọc Linh	5900	CN Tỉnh Đồng Nai
305	150020624****	150020624****	Lương Cẩm Ly	1500	CN TP Hà Nội
306	470020502****	470020502****	Nguyễn Duy Thắng	4700	CN Tỉnh Khánh Hòa
307	520022042****	520022042****	Nguyễn Vinh Quang	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
308	150722010****	150722010****	Đặng Thanh Mai	1507	CN Cầu Giấy
309	160620638****	160620638****	Lê Thị Hải Yến	1606	CN An Phú
310	520022040****	520022040****	Nguyễn Thị Hoàng Kim	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
311	148222003****	148222003****	Kiều Cao Việt	1482	CN Hưng Vương - HN
312	520022042****	520022042****	Vi Thảo Vi	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
313	150020627****	150020627****	Nguyễn Sỹ Hoàng	1500	CN TP Hà Nội
314	470020502****	470020502****	Nguyễn Lê Hữu Bảo	4700	CN Tỉnh Khánh Hòa
315	150022039****	150022039****	Đặng Thị Thủy	1500	CN TP Hà Nội
316	201522007****	201522007****	Đàm Văn Nguyên	2001	CN Nam Đà Nẵng
317	850022045****	850022045****	Nguyễn Bá Thuận	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
318	120022008****	120022008****	Đỗ Huyền Trang	1200	CN Sở Giao dịch
319	160620638****	160620638****	Lê Thị Tuyết Ngân	1606	CN An Phú
320	850022051****	850022051****	Đặng Thị Hồng Nhung	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
321	150722009****	150722009****	Đào Thị Nga	1507	CN Cầu Giấy
322	350022005****	350022005****	Nguyễn Thị Ngọc Khánh	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
323	148222000****	148222000****	Nguyễn Thị Quỳnh Tươi	1482	CN Hưng Vương - HN
324	850022052****	850022052****	NGUYỄN ĐÌNH HÁCH	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
325	160620636****	160620636****	Trần Thị Mỹ Hạnh	1606	CN An Phú
326	850022047****	850022047****	Nguyễn Việt Anh	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
327	350022006****	350022006****	Đỗ Thị Quỳnh Anh	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
328	148222000****	148222000****	Phùng Thị Thu	1482	CN Hưng Vương - HN
329	523020509****	523020509****	Trần Hậu Thiện	5219	CN Bắc Đẩu Lắc
330	520022039****	520022039****	Văn Đức Bảo	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
331	150022038****	150022038****	Ngô Phương Linh	1500	CN TP Hà Nội
332	638022017****	638022017****	Lý Thịnh	6380	CN Bình Thạnh
333	150622032****	150622032****	Đậu Quang Trường	1506	CN Tây Hồ
334	850022051****	850022051****	Vũ Thiện Nhân	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
335	150020628****	150020628****	Phạm Khắc Huy	1500	CN TP Hà Nội
336	740620512****	740620512****	Danh Công Nguyên	7400	CN Tỉnh Trà Vinh
337	420022004****	420022004****	Nguyễn Thị Hà Vy	4200	CN Tỉnh Quảng Nam
338	146022056****	146022056****	Phan Anh Tuấn	1460	CN Nam Hà Nội
339	520022039****	520022039****	Vũ Thành Sơn	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
340	150122000****	150122000****	Nguyễn Ngọc Minh	1500	CN TP Hà Nội
341	638022017****	638022017****	Trần Lê Anh Thư	6380	CN Bình Thạnh

STT	Mã số dự thưởng	Số tài khoản	Họ và tên	Mã CN loại I	Tên CN
342	150622032****	150622032****	Nguyễn Hải Nam	1506	CN Tây Hồ
343	850022050****	850022050****	Đặng Thị Hiền Lương	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
344	150020625****	150020625****	Hoàng Thế Cường	1500	CN TP Hà Nội
345	850022050****	850022050****	Lý Thị Ngợi	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
346	430720560****	430720560****	Võ Thiên Lý	4300	CN Tỉnh Bình Định
347	148222003****	148222003****	Trần Diệu Linh	1482	CN Hưng Vương - HN
348	520022041****	520022041****	Nguyễn Thùy Trang	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
349	148222004****	148222004****	Vũ Anh Quân	1482	CN Hưng Vương - HN
350	520022039****	520022039****	Hoàng Đình Võ	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
351	350022004****	350022004****	Lê Thị Mai Ly	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
352	146022055****	146022055****	Trần Thảo Na	1460	CN Nam Hà Nội
353	200222016****	200222016****	Nguyễn Thị Thu	2001	CN Nam Đà Nẵng
354	146022055****	146022055****	Tạ Thị Liên	1460	CN Nam Hà Nội
355	460022006****	460022006****	Trần Đăng Hiền	4600	CN Tỉnh Phú Yên
356	120022008****	120022008****	Nguyễn Phương Linh	1200	CN Sở Giao dịch
357	351620566****	351620566****	Lê Công Anh Tuấn	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
358	142120509****	142120509****	Nguyễn Thị Minh Anh	1420	CN Đông Hà Nội
359	520022040****	520022040****	Triệu Thị Thanh Vân	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
360	430420538****	430420538****	Quách Phong Khôi	4300	CN Tỉnh Bình Định
361	638022018****	638022018****	Bùi Mai Thủy Tiên	6380	CN Bình Thạnh
362	150722010****	150722010****	Trần Thị Thu Huyền	1507	CN Cầu Giấy
363	520022041****	520022041****	Nguyễn Thị Huyền Tâm	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
364	150622028****	150622028****	Vũ Trụ	1506	CN Tây Hồ
365	740020521****	740020521****	Nguyễn Phúc Lộc	7400	CN Tỉnh Trà Vinh
366	150622031****	150622031****	Tăng Hải Nhi	1506	CN Tây Hồ
367	850022045****	850022045****	Vũ Thị Kiều Chinh	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
368	520022039****	520022039****	Nguyễn Tất Thịnh	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
369	150322001****	150322001****	Nguyễn Tuấn Đạt	1500	CN TP Hà Nội
370	638022017****	638022017****	Phan Bình Nguyễn Lâm	6380	CN Bình Thạnh
371	638022017****	638022017****	Nguyễn Nhâm Tuyết Nhung	6380	CN Bình Thạnh
372	148222004****	148222004****	Trần Hoàng Sơn	1482	CN Hưng Vương - HN
373	148222003****	148222003****	Nguyễn Đức Anh	1482	CN Hưng Vương - HN
374	120022007****	120022007****	Nguyễn Thị Phương Linh	1200	CN Sở Giao dịch
375	420022005****	420022005****	Nguyễn Long Vũ	4200	CN Tỉnh Quảng Nam
376	850022047****	850022047****	Đoàn Ngọc Dương	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
377	350022005****	350022005****	Đàm Lê Hòa	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
378	146022056****	146022056****	Trần Đình Đức	1460	CN Nam Hà Nội
379	520022039****	520022039****	H Trâm Ksor	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
380	150722011****	150722011****	Đào Mai Linh	1507	CN Cầu Giấy
381	590020572****	590020572****	Phan Thị Thanh Trâm	5900	CN Tỉnh Đồng Nai
382	142220503****	142220503****	Lương Minh Nguyên	1420	CN Đông Hà Nội
383	590020571****	590020571****	Nguyễn Phúc Hường	5900	CN Tỉnh Đồng Nai
384	150622028****	150622028****	Trịnh Mai Trang	1506	CN Tây Hồ
385	201522008****	201522008****	Nguyễn Hoàng Lâm	2001	CN Nam Đà Nẵng
386	120022007****	120022007****	Nguyễn Thị Thu Hường	1200	CN Sở Giao dịch
387	420022004****	420022004****	Zơ Râm Đình Thi	4200	CN Tỉnh Quảng Nam
388	148222003****	148222003****	Đào Văn Hoàng	1482	CN Hưng Vương - HN
389	850022052****	850022052****	Vàng Thị Thu	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
390	160620638****	160620638****	Nguyễn Anh Thư	1606	CN An Phú

STT	Mã số dự thưởng	Số tài khoản	Họ và tên	Mã CN loại I	Tên CN
391	201522007****	201522007****	Đặng Lê Quang Toàn	2001	CN Nam Đà Nẵng
392	120022009****	120022009****	Nguyễn Minh Anh	1200	CN Sở Giao dịch
393	420022004****	420022004****	Nguyễn Thị Kim Chi	4200	CN Tỉnh Quảng Nam
394	148222000****	148222000****	Đặng Vũ Ngọc Minh	1482	CN Hưng Vương - HN
395	146022056****	146022056****	Trần Thu Thủy	1460	CN Nam Hà Nội
396	160620637****	160620637****	Cao Gia Bảo	1606	CN An Phú
397	150020627****	150020627****	Nguyễn Công Thành	1500	CN TP Hà Nội
398	150622029****	150622029****	Vũ Thị Thanh Nhân	1506	CN Tây Hồ
399	150020625****	150020625****	Đỗ Đức Đạt	1500	CN TP Hà Nội
400	850022053****	850022053****	Mẫn Minh Khôi	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
401	160620637****	160620637****	Nguyễn Ngọc Phương Trâm	1606	CN An Phú
402	850022045****	850022045****	Nguyễn Khánh Vy	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
403	520022041****	520022041****	Phạm Tuấn Anh	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
404	150022039****	150022039****	Trần Phúc Nam Hải	1500	CN TP Hà Nội
405	520022042****	520022042****	Phạm Quang Linh	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
406	150622028****	150622028****	Nguyễn Linh Đan	1506	CN Tây Hồ
407	540020575****	540020575****	Trần Tấn Tài	5400	CN Tỉnh Lâm Đồng
408	150022037****	150022037****	Lưu Thị Phương Thảo	1500	CN TP Hà Nội
409	520022042****	520022042****	Nguyễn Thị Huyền Trâm	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
410	150020626****	150020626****	Nguyễn Quang Minh	1500	CN TP Hà Nội
411	120022009****	120022009****	Triệu Thị Man	1200	CN Sở Giao dịch
412	350022005****	350022005****	Lê Thị Phương	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
413	148222001****	148222001****	Bùi Duy Thư	1482	CN Hưng Vương - HN
414	520022040****	520022040****	Nguyễn Thị Phương Thảo	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
415	148222002****	148222002****	Lương Văn Giang	1482	CN Hưng Vương - HN
416	470020502****	470020502****	Dương Hoàng Việt	4700	CN Tỉnh Khánh Hòa
417	350022004****	350022004****	Hoàng Thị Thu Ngân	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
418	148222001****	148222001****	Vũ Hải Đăng	1482	CN Hưng Vương - HN
419	142120509****	142120509****	Nguyễn Thị Quyên	1420	CN Đông Hà Nội
420	540020574****	540020574****	Nguyễn Trần Hiếu Anh	5400	CN Tỉnh Lâm Đồng
421	420022004****	420022004****	Nguyễn Thị Lê Thuyền	4200	CN Tỉnh Quảng Nam
422	148222001****	148222001****	Nguyễn Đức Tú	1482	CN Hưng Vương - HN
423	850022050****	850022050****	Đỗ Thị Ngọc ánh	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
424	160620638****	160620638****	Nguyễn Diệu My	1606	CN An Phú
425	850022048****	850022048****	Chu Tuấn Kiệt	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
426	150622031****	150622031****	Vũ Thị Lành	1506	CN Tây Hồ
427	850022048****	850022048****	Nguyễn Minh Tâm	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
428	150020626****	150020626****	Bùi Phương Mai	1500	CN TP Hà Nội
429	850022050****	850022050****	Đồng Nguyễn Thảo Việt	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
430	160620638****	160620638****	Hồ Thị Thúy Ngọc	1606	CN An Phú
431	470020502****	470020502****	Phạm Khôi Nguyên	4700	CN Tỉnh Khánh Hòa
432	150622032****	150622032****	Dương Thị ánh Vy	1506	CN Tây Hồ
433	850022053****	850022053****	Nguyễn Đại Đức Khánh	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
434	150622027****	150622027****	Nguyễn Văn Dự	1506	CN Tây Hồ
435	850022052****	850022052****	Vũ Thanh Bình	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
436	420022004****	420022004****	Lê Thảo Vy	4200	CN Tỉnh Quảng Nam
437	148222002****	148222002****	Nguyễn Đức Lương	1482	CN Hưng Vương - HN
438	350022006****	350022006****	Tạ Mạnh Hiếu	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
439	146022056****	146022056****	Trần Thị Huyền Trang	1460	CN Nam Hà Nội

STT	Mã số dự thưởng	Số tài khoản	Họ và tên	Mã CN loại I	Tên CN
440	120022008****	120022008****	Viên Thị Mỹ Hạnh	1200	CN Sở Giao dịch
441	350022005****	350022005****	Lê Vũ Hàn	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
442	850022053****	850022053****	Ma Thị Mỹ Duyên	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
443	200622008****	200622008****	Trương Chí Vĩ	2000	CN TP Đà Nẵng
444	148222001****	148222001****	Vũ Đức Mạnh	1482	CN Hưng Vương - HN
445	638022016****	638022016****	Nguyễn Việt Khôi Nguyên	6380	CN Bình Thạnh
446	150020624****	150020624****	Lê Minh Đức	1500	CN TP Hà Nội
447	148222003****	148222003****	Lê Thị Thanh Huyền	1482	CN Hưng Vương - HN
448	850022049****	850022049****	Nhâm Thị Hồng Ngọc	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
449	850022053****	850022053****	Trần Thị Ngọc Hà	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
450	148222003****	148222003****	Nguyễn Quang Mạnh	1482	CN Hưng Vương - HN
451	590020571****	590020571****	Nguyễn Phạm Phương Thảo	5900	CN Tỉnh Đồng Nai
452	150622028****	150622028****	Nguyễn Ngọc Anh	1506	CN Tây Hồ
453	520022040****	520022040****	Lê Sỹ Thịnh	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
454	150022039****	150022039****	Lê Thanh Hằng	1500	CN TP Hà Nội
455	420022004****	420022004****	Bnướcch Dĩnh	4200	CN Tỉnh Quảng Nam
456	146022055****	146022055****	Nguyễn Thành Phúc	1460	CN Nam Hà Nội
457	540020576****	540020576****	Nguyễn Trịnh Anh Thy	5400	CN Tỉnh Lâm Đồng
458	470020501****	470020501****	Nguyễn Hồ Bảo Duy	4700	CN Tỉnh Khánh Hòa
459	148222002****	148222002****	Trần Nhật Anh	1482	CN Hưng Vương - HN
460	351620566****	351620566****	Lương Thị Thúy	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
461	148222003****	148222003****	Vũ Thế Anh	1482	CN Hưng Vương - HN
462	201522007****	201522007****	Phạm Thị Thái Linh	2001	CN Nam Đà Nẵng
463	150022039****	150022039****	Phan Hà Quỳnh Anh	1500	CN TP Hà Nội
464	520022041****	520022041****	Nguyễn Trần Thùy Trang	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
465	148222001****	148222001****	Nguyễn Xuân Trường	1482	CN Hưng Vương - HN
466	520022041****	520022041****	Đinh Ngọc Mai	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
467	150022037****	150022037****	Phan Ngọc Hà	1500	CN TP Hà Nội
468	638022016****	638022016****	Phạm Thành Luân	6380	CN Bình Thạnh
469	150020625****	150020625****	Nguyễn Thế Hải Long	1500	CN TP Hà Nội
470	160620635****	160620635****	Trương Ngọc Dung	1606	CN An Phú
471	150022037****	150022037****	Nguyễn Đức Toàn	1500	CN TP Hà Nội
472	850022052****	850022052****	Dương Thị Thu Trang	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
473	150020626****	150020626****	Nguyễn Thị Thanh Thúy	1500	CN TP Hà Nội
474	638022016****	638022016****	Phạm Văn Thức	6380	CN Bình Thạnh
475	351620566****	351620566****	Bùi Văn Tường	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
476	142120509****	142120509****	Ngô Minh Tuấn	1420	CN Đông Hà Nội
477	150020626****	150020626****	Trần Thị Minh Anh	1500	CN TP Hà Nội
478	120022008****	120022008****	Nguyễn Thành Nam	1200	CN Sở Giao dịch
479	420022004****	420022004****	BLing Thị Tuyết	4200	CN Tỉnh Quảng Nam
480	850022046****	850022046****	Trần Huy Tuấn	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
481	350022005****	350022005****	Nguyễn Thị Thanh Huyền	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
482	148222001****	148222001****	Nguyễn Ngọc ánh	1482	CN Hưng Vương - HN
483	201522009****	201522009****	Trương Diễm Quỳnh	2001	CN Nam Đà Nẵng
484	150622029****	150622029****	Trương Hải An	1506	CN Tây Hồ
485	638022018****	638022018****	Phạm Thu Vân	6380	CN Bình Thạnh
486	150622031****	150622031****	Hà Văn Dương	1506	CN Tây Hồ

STT	Mã số dự thưởng	Số tài khoản	Họ và tên	Mã CN loại I	Tên CN
487	146022057****	146022057****	Phạm Minh Đức	1460	CN Nam Hà Nội
488	850022049****	850022049****	Phạm Đức Hoàng	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
489	350022005****	350022005****	Hoàng Thị Nguyệt	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
490	146022055****	146022055****	Vi Hoàng Đức Toàn	1460	CN Nam Hà Nội
491	200222017****	200222017****	Trần Hoàng Trung Hiếu	2001	CN Nam Đà Nẵng
492	146022055****	146022055****	Nguyễn Tân Trung Nguyên	1460	CN Nam Hà Nội
493	470020502****	470020502****	Lê Thị Ngọc ánh	4700	CN Tỉnh Khánh Hòa
494	614020519****	614020519****	Phan Hải Yến	6140	CN Học Môn
495	150622031****	150622031****	Nguyễn Phương Anh	1506	CN Tây Hồ
496	540020575****	540020575****	Trần Ngọc Trúc Phương	5400	CN Tỉnh Lâm Đồng
497	150622027****	150622027****	Mai Anh Tuấn	1506	CN Tây Hồ
498	850022052****	850022052****	Nông Thị Ngọc Duyên	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
499	160620637****	160620637****	Trần Minh Nhật	1606	CN An Phú
500	850022045****	850022045****	Lương Đại Thạch	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
501	260720541****	260720541****	Vương Văn Bảo	2600	CN Tỉnh Bắc Ninh
502	148222002****	148222002****	Trần Thái Dương	1482	CN Hưng Vương - HN
503	160620638****	160620638****	Vũ Lê Thảo Yến	1606	CN An Phú
504	120022009****	120022009****	Phùng Thị Hồng Trang	1200	CN Sở Giao dịch
505	590020571****	590020571****	Đoàn Thị Xuân Hồng	5900	CN Tỉnh Đồng Nai
506	540020574****	540020574****	Nguyễn Ngọc Khánh Linh	5400	CN Tỉnh Lâm Đồng
507	150622028****	150622028****	Bùi Tiên Nữ	1506	CN Tây Hồ
508	470020502****	470020502****	Nguyễn Thị Hải Yến	4700	CN Tỉnh Khánh Hòa
509	638022016****	638022016****	Huỳnh Ngọc Bảo Trân	6380	CN Bình Thạnh
510	150020624****	150020624****	Trần Ngọc Huân	1500	CN TP Hà Nội
511	850022047****	850022047****	Đặng Đình Quyền	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
512	201522008****	201522008****	Nguyễn Thị Cẩm Vân	2001	CN Nam Đà Nẵng
513	850022052****	850022052****	Vũ Thị Hương Giang	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
514	160620636****	160620636****	Hà Thị Minh Hòa	1606	CN An Phú
515	850022046****	850022046****	Đỗ Đức Minh	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
516	150622031****	150622031****	Nguyễn Quốc Toàn	1506	CN Tây Hồ
517	870422000****	870422000****	Hồ Thị Đề	8700	CN Tỉnh Yên Bái
518	201522008****	201522008****	Nguyễn Xuân Phát	2001	CN Nam Đà Nẵng
519	120022008****	120022008****	Lê Ngô Huyền Trang	1200	CN Sở Giao dịch
520	420022004****	420022004****	Nguyễn Hoàng Hiếu	4200	CN Tỉnh Quảng Nam
521	850022046****	850022046****	Trần Việt Khoa	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
522	350022006****	350022006****	Tổng Thị Tâm	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
523	160620638****	160620638****	Nguyễn Thị Minh Thư	1606	CN An Phú
524	200020684****	200020684****	Khúc Nhật Trường	2000	CN TP Đà Nẵng
525	120022007****	120022007****	Nguyễn Thị Mai Lan	1200	CN Sở Giao dịch
526	430420537****	430420537****	Lê Kiều Vy	4300	CN Tỉnh Bình Định
527	146022055****	146022055****	Nguyễn Việt Anh	1460	CN Nam Hà Nội
528	590020571****	590020571****	Thống Quỳnh Hương	5900	CN Tỉnh Đồng Nai
529	146022056****	146022056****	Nguyễn Thị Lương	1460	CN Nam Hà Nội
530	850022046****	850022046****	Hà Tùng Dương	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
531	350022006****	350022006****	Lê Tất Thành	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
532	520022041****	520022041****	Hoàng Thảo Vy	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk

STT	Mã số dự thưởng	Số tài khoản	Họ và tên	Mã CN loại I	Tên CN
533	850022048****	850022048****	Dương Thị Lựu	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
534	201522008****	201522008****	Lê Hoàng Anh Hải	2001	CN Nam Đà Nẵng
535	142020532****	142020532****	Bùi Thị Huệ	1420	CN Đông Hà Nội
536	470020501****	470020501****	Lương Thị Diễm My	4700	CN Tỉnh Khánh Hòa
537	148222002****	148222002****	Đỗ Vũ Huyền Trâm	1482	CN Hưng Vương - HN
538	560620547****	560620547****	Ngôn Thành Lộc	5600	CN Tỉnh Bình Phước
539	148222003****	148222003****	Vũ Thị Minh Phương	1482	CN Hưng Vương - HN
540	520022039****	520022039****	Nguyễn Dương Thị Ngọc Hồng	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
541	361522003****	361522003****	Nguyễn Thị Bảo Phương	3601	CN Nam Nghệ An
542	470020502****	470020502****	Nguyễn Nữ Nhật Quyên	4700	CN Tỉnh Khánh Hòa
543	148222001****	148222001****	Lương Nhật Vy	1482	CN Hưng Vương - HN
544	146022057****	146022057****	Nguyễn Việt Anh	1460	CN Nam Hà Nội
545	481320554****	481320554****	Lý Thị Hồng Nga	4800	CN Tỉnh Bình Thuận
546	120022007****	120022007****	Trương Thị Diệu	1200	CN Sở Giao dịch
547	150322000****	150322000****	Vũ Ngọc Minh	1500	CN TP Hà Nội
548	540020575****	540020575****	Ngô Quang Hào	5400	CN Tỉnh Lâm Đồng
549	150020626****	150020626****	Nguyễn Hữu Hoàng Anh	1500	CN TP Hà Nội
550	850022052****	850022052****	Bùi Thị Ngọc Yến	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
551	638022018****	638022018****	Nguyễn Ngọc Quang	6380	CN Bình Thạnh
552	638022016****	638022016****	Đỗ Thành Trung	6380	CN Bình Thạnh
553	146022056****	146022056****	Dương Hằng Nga	1460	CN Nam Hà Nội
554	142120509****	142120509****	Phạm Trọng Phú Vinh	1420	CN Đông Hà Nội
555	520022040****	520022040****	Đặng Hoàng Nga	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
556	420520537****	420520537****	Trần Xuân Sang	4200	CN Tỉnh Quảng Nam
557	146022055****	146022055****	Nguyễn Trần Tuấn Linh	1460	CN Nam Hà Nội
558	520022041****	520022041****	Lê Ngọc Bảo Nghi	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
559	590720553****	590720553****	Trương Thanh Tuấn	5900	CN Tỉnh Đồng Nai
560	150022037****	150022037****	Phạm Thị Kiều Trang	1500	CN TP Hà Nội
561	850022051****	850022051****	Nguyễn Thị Hương	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
562	150622029****	150622029****	Lê Trung Kiên	1506	CN Tây Hồ
563	150322000****	150322000****	Lê Ngọc Quyết	1500	CN TP Hà Nội
564	200222017****	200222017****	Đoàn Thị Lan	2001	CN Nam Đà Nẵng
565	150020626****	150020626****	Hoa Quang Hoàng Anh	1500	CN TP Hà Nội
566	520022039****	520022039****	Nguyễn Hữu Mạnh	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
567	150020626****	150020626****	Lê Văn Minh	1500	CN TP Hà Nội
568	146022056****	146022056****	Lê Thị Hồng Hạnh	1460	CN Nam Hà Nội
569	520022042****	520022042****	H Mily Byă	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
570	160620635****	160620635****	Huỳnh Trần Bảo Nguyên	1606	CN An Phú
571	850520550****	850520550****	Nguyễn Văn Dân	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
572	281022006****	281022006****	Đào Tiến Duy	2800	CN Tỉnh Vĩnh Phúc
573	850022051****	850022051****	Bế Thị Hà Thuyên	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
574	190020652****	190020652****	Phan Văn Huy	1900	CN Trung tâm Sài Gòn
575	120022009****	120022009****	Phùng Thị Mỹ Hạnh	1200	CN Sở Giao dịch
576	350022004****	350022004****	Lưu Văn Quân	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
577	200020684****	200020684****	Lê Phúc Gia	2000	CN TP Đà Nẵng
578	120022009****	120022009****	Nguyễn Phùng Tú Ngân	1200	CN Sở Giao dịch

STT	Mã số dự thưởng	Số tài khoản	Họ và tên	Mã CN loại I	Tên CN
579	150022039****	150022039****	Hoàng Minh Huy	1500	CN TP Hà Nội
580	638022018****	638022018****	Nguyễn Vĩnh Tuấn Anh	6380	CN Bình Thạnh
581	350022004****	350022004****	Ngô Trọng Đức Anh	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
582	146022056****	146022056****	Đinh Phương Hoa	1460	CN Nam Hà Nội
583	520022039****	520022039****	Y Thiện Ktul	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
584	150020625****	150020625****	Vũ Quang Huy	1500	CN TP Hà Nội
585	420022004****	420022004****	Võ Diệu Linh	4200	CN Tỉnh Quảng Nam
586	148222001****	148222001****	Nguyễn Anh Vũ	1482	CN Hưng Vương - HN
587	850022050****	850022050****	Chào Thị Diết	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
588	160620638****	160620638****	Nguyễn Bình Uyên	1606	CN An Phú
589	850022046****	850022046****	Dương Mạnh Thân	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
590	350022005****	350022005****	Trương Trung Kiên	3500	CN Tỉnh Thanh Hoá
591	850022048****	850022048****	Dương Thị Thanh Loan	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
592	850022051****	850022051****	Nông Quỳnh Thư	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
593	470020502****	470020502****	Nguyễn Thị ánh Quang	4700	CN Tỉnh Khánh Hòa
594	148222003****	148222003****	Nguyễn Tùng Dương	1482	CN Hưng Vương - HN
595	520022041****	520022041****	Mai Thị Ngọc ánh	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
596	146022054****	146022054****	Vũ Thị Khánh Linh	1460	CN Nam Hà Nội
597	510020537****	510020537****	A Chang	5100	CN Tỉnh Kon Tum
598	120022007****	120022007****	Nguyễn Nguyên Vũ Thái Vy	1200	CN Sở Giao dịch
599	420022004****	420022004****	Đỗ Thị Thảo	4200	CN Tỉnh Quảng Nam
600	148222002****	148222002****	Nguyễn Phạm Ngọc Anh	1482	CN Hưng Vương - HN
601	510588880****	510588880****	Đặng Thị Thu Quyên	5100	CN Tỉnh Kon Tum
602	150622029****	150622029****	Nguyễn Linh Nhi	1506	CN Tây Hồ
603	540020574****	540020574****	Trần Huyền Tâm Như	5400	CN Tỉnh Lâm Đồng
604	150020625****	150020625****	Nguyễn Phương Linh	1500	CN TP Hà Nội
605	590020572****	590020572****	Hoàng Thị Ngọc ánh	5900	CN Tỉnh Đồng Nai
606	150322000****	150322000****	Phạm Văn Dũng	1500	CN TP Hà Nội
607	850022049****	850022049****	Nông Thị Bình An	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
608	150622028****	150622028****	Ngô Thị Ngọc Biết	1506	CN Tây Hồ
609	638022016****	638022016****	Phạm Nguyên Hạnh	6380	CN Bình Thạnh
610	150020624****	150020624****	Trần Duy Lực	1500	CN TP Hà Nội
611	850022047****	850022047****	Nguyễn Hà Minh Trí	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
612	850022053****	850022053****	Đỗ Thị Thu Hà	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
613	850022051****	850022051****	Trịnh Thị Thuý	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
614	638022018****	638022018****	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	6380	CN Bình Thạnh
615	148222001****	148222001****	Trần Minh Hiếu	1482	CN Hưng Vương - HN
616	520022042****	520022042****	Bùi Tạ Trúc Tâm	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
617	150722010****	150722010****	Nguyễn Thùy Dương	1507	CN Cầu Giấy
618	740620512****	740620512****	Ngô Hoài Linh	7400	CN Tỉnh Trà Vinh
619	150622031****	150622031****	Nguyễn Thị Bích Hạnh	1506	CN Tây Hồ
620	590020571****	590020571****	Nguyễn Ngọc Thùy Tiên	5900	CN Tỉnh Đồng Nai
621	150622028****	150622028****	Lê Mỹ Nhung	1506	CN Tây Hồ
622	148222002****	148222002****	Phan Thị Vân Anh	1482	CN Hưng Vương - HN
623	470020501****	470020501****	Nguyễn Hoàng Minh Quân	4700	CN Tỉnh Khánh Hòa
624	150020626****	150020626****	Bùi Văn Hoàng Đô	1500	CN TP Hà Nội

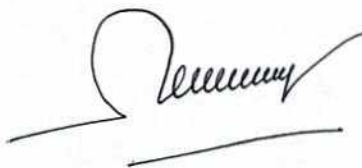
STT	Mã số dự thưởng	Số tài khoản	Họ và tên	Mã CN loại I	Tên CN
625	146022056****	146022056****	Nguyễn Lý Minh ánh	1460	CN Nam Hà Nội
626	200222016****	200222016****	Lý Quang Anh	2001	CN Nam Đà Nẵng
627	160620636****	160620636****	Hoàng Yến Nhi	1606	CN An Phú
628	850022054****	850022054****	Lương Thị Ngọc ánh	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
629	540020575****	540020575****	Lê Anh Tuấn	5400	CN Tỉnh Lâm Đồng
630	160620638****	160620638****	Lý Thị Phương Linh	1606	CN An Phú
631	120022008****	120022008****	Lê Linh Anh	1200	CN Sở Giao dịch
632	150622031****	150622031****	Hoàng Thị Yến Nhi	1506	CN Tây Hồ
633	850022054****	850022054****	Xin Thị Hiền	8500	CN Tỉnh Thái Nguyên
634	590020572****	590020572****	Vương Thị Hòa	5900	CN Tỉnh Đồng Nai
635	460022006****	460022006****	Phạm Công Hồi	4600	CN Tỉnh Phú Yên
636	638022017****	638022017****	Trần Thiên Phúc	6380	CN Bình Thạnh
637	150020627****	150020627****	Tăng Thị Diệp Anh	1500	CN TP Hà Nội
638	146022056****	146022056****	Nguyễn Huyền Trang	1460	CN Nam Hà Nội
639	520022039****	520022039****	Phùng Thị Thanh Huyền	5200	CN Tỉnh Đắk Lắk
640	160620638****	160620638****	Lương Hoài Thi	1606	CN An Phú

LẬP BẢNG



Nguyễn Thị Minh Ngọc

KIỂM SOÁT



Đặng Thu Thủy

TRƯỞNG BAN
KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN


Lê Hải Hà